

BẠCH THÔNG CÙNG CỐ TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG ĐI ĐÔI VỚI PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Xuân Sơn

Bạch Thông là huyện miền núi của tỉnh Bắc Cạn, gồm 16 xã và 1 thị trấn, trong đó có tới 12 xã đặc biệt khó khăn. Đất nông nghiệp chỉ chiếm 7,7% diện tích đất tự nhiên, đất lâm nghiệp chiếm trên 81%, đất chuyên dùng 577 ha (1,06%)... Toàn huyện có 154 thôn, bản, tổ dân phố với 6.946 hộ. Tổng số dân khoảng trên 30 nghìn người, gồm 7 dân tộc anh em (Tày 60,51%, Dao 14,82%, Kinh 13,08%, Nùng 10,76%, Hoa, Mông, Sán Dìu 0,87%)...

Là huyện vùng cao, địa hình phức tạp nên giao thông ở Bạch Thông hết sức khó khăn. Dân cư lại phân bố không đồng đều, trình độ dân trí hạn chế. Đời sống của trên 90% số dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp. Số hộ nghèo còn tới 18,7%. Người dân nơi đây có nguồn vốn quý giá là truyền thống cách mạng. Di tích lịch sử Nhà Tu (xã Cẩm Giàng) là nơi ngày 28-3-1951, Bác Hồ đến thăm Đơn vị Thanh niên xung phong 312 và tặng 4 câu thơ đã trở thành phương châm hành động cách mạng của tuổi trẻ Việt Nam:

“Không có việc gì khó,
Chỉ sợ lòng không bền,
Đào núi và lấp biển,
Quyết chí ắt làm nên”.

Sau ngày tái lập (năm 1998), phát huy truyền thống cách mạng, Huyện ủy Bạch Thông quyết chí nâng cao đời sống của nhân dân các dân tộc trong Huyện. Để làm điều ấy, Huyện ủy xác định phải làm tốt hơn khâu then chốt: Xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, trước hết là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ.

Hiện nay, Ban chấp hành Đảng bộ huyện có 31 đồng chí, trong đó, số có trình độ đại học và trên đại học là 15 (48,4%), trung cấp: 7 (22,6%), chưa qua đào tạo còn 9 (29%). Về trình độ lý luận chính trị, 7 người có trình độ cao cấp hoặc cử nhân, 10 người có trình độ trung cấp và còn tới 14 đồng chí (45%) chưa qua đào tạo. Trình độ đội ngũ cán bộ cơ sở ở Bạch Thông còn nhiều bất cập. Tỷ lệ cán bộ có trình độ học vấn cấp II là 52,3%; số cán bộ chưa qua đào tạo chuyên môn là 86%, số có trình độ đại học mới đạt 1,6%. Số cán bộ chưa qua đào tạo lý luận còn 65,2%. Xã khó khăn nhất huyện là Cao Sơn, trước đây, cán bộ có học vấn cao nhất mới lớp 6.

Nhận rõ trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ hạn chế sẽ là trở ngại lớn cho việc triển khai nghị quyết của các cấp ủy, Huyện ủy Bạch Thông đã tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cả về chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị. Cán bộ thuộc diện quy hoạch được cử đi học tập, bồi dưỡng tại các trường của Trung ương, của tỉnh và huyện. Từ năm 2000 đến nay, đã có 20 cán bộ đi học cao cấp và 125 cán bộ học trung cấp lý luận chính trị. Những cán bộ này đều được tạo điều kiện về thời gian, công việc để hoàn thành tốt chương trình học của mình.

Đồng thời, Huyện ủy chỉ đạo đảng ủy các xã quan tâm bồi dưỡng những đối tượng là học sinh tốt nghiệp THPT, bộ đội xuất ngũ... để đưa vào quy hoạch và có kế hoạch cử đi học để nâng cao trình độ, tạo nguồn cán bộ kế cận cho cơ sở. Từ tháng 10-2003 đến nay, Huyện đã thực hiện luân chuyển được 10 lượt cán bộ, trong đó luân chuyển từ huyện xuống cơ sở 3 đồng chí. Các đồng chí được luân chuyển đều phát huy tốt năng lực, đoàn kết với cán bộ sở tại, được nhân dân tín nhiệm.

Huyện ủy xây dựng đề án vận dụng thí điểm chính sách công chức tạm tuyển đối với hai xã đặc biệt khó khăn là Cao Sơn và Đôn Phong. Theo chủ trương này, Huyện lựa chọn con em người dân tộc thiểu số tại xã, đã tốt nghiệp trung cấp chuyên môn, đưa vào học việc. Trong 6 tháng, nếu đáp ứng yêu cầu công việc sẽ được tuyển dụng vào công chức chuyên môn của xã. Các chi phí ban đầu được trích từ ngân sách của Huyện. Huyện ủy có kế hoạch thu hút con em người dân tộc địa phương đã qua đào tạo về làm việc tại xã, từng bước thay thế số cán bộ năng lực hạn chế, sức khỏe yếu. Việc này không chỉ đáp ứng nguyện vọng của bà con dân tộc mà còn góp phần tiến tới chuẩn hóa bốn chức danh chuyên môn cấp xã. Những biện pháp đồng bộ trên tạo bước đột phá trong công tác cán bộ ở Bạch Thông.

Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên.

Đảng bộ Bạch Thông có 1.857 đảng viên (chiếm 6,1% dân số), sinh hoạt tại 122 chi bộ. Năm 2001, Bạch Thông khắc phục được tình trạng bảy thôn chưa có đảng viên. Trong các năm 2002, 2003, mỗi năm Huyện giải quyết được hai thôn nữa. Năm nay, Huyện ủy đang phấn đấu kết nạp được đảng viên ở hai thôn còn lại là Nậm Tốc (xã Đôn Phong) và Phiêng An 1 (xã Quang Thuận), từng bước giảm dần số chi bộ phải sinh hoạt ghép. Để phát hiện, bồi dưỡng, tìm nguồn cho công tác phát triển đảng viên, Huyện ủy chủ trương phân công nhiệm vụ bám cơ sở đến từng đảng viên. Theo đó, mỗi huyện ủy viên không chỉ theo dõi từng xã hay cụm xã mà phải bám sát đến từng thôn, mỗi đảng ủy viên xã cũng như từng đảng viên phải sát sao đến từng hộ gia đình.

Đảng bộ xã Tân Tiến với 88 đảng viên sinh hoạt tại 8 chi bộ (trong đó có 7 chi bộ thôn) là một trong những cơ sở của Huyện có nghị quyết chuyên đề về công tác này. Quán triệt nghị quyết của Đảng ủy, các chi bộ thôn giao nhiệm vụ cho mỗi đảng viên phụ trách ít nhất 5 hộ quân chúng với những chỉ tiêu cụ thể: Mỗi đảng viên phải theo sát những diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; giúp đỡ ít nhất 60% số hộ dân do mình phụ trách đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Bản thân gia đình từng đảng viên phải đạt tiêu chuẩn này. Đồng thời, Huyện ủy chỉ đạo tìm nguồn phát triển đảng viên trong đoàn viên thanh niên, bộ đội xuất ngũ, công an viên, trưởng thôn... Nhờ sự sâu sát, tích cực của đội ngũ đảng viên, kể từ năm 2000 đến nay, bình quân mỗi năm Huyện kết nạp được 130 đảng viên, thường xuyên tăng nguồn lực mới cho các tổ chức cơ sở đảng.

Tập trung phát triển kinh tế - xã hội.

Từ trước tới nay, kinh tế của Bạch Thông chủ yếu là nông - lâm nghiệp. Những năm gần đây, tuy đã tích cực chuyển đổi cơ cấu nhưng tỷ trọng nông - lâm nghiệp trong cơ cấu kinh tế của Huyện vẫn cao (năm 2004 là 63,37%). Việc phát triển công nghiệp, dịch vụ còn gặp nhiều khó khăn, Huyện ủy xác định tập trung

cho mục tiêu phát triển nông nghiệp toàn diện. Cụ thể là chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng hệ số sử dụng đất nông nghiệp, áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất... Hiện nay, Huyện đang tập trung chỉ đạo thực hiện mô hình sản xuất đạt giá trị kinh tế 30 triệu đồng/ha/năm theo hướng trồng cây hàng hóa. Tùy thổ nhưỡng mà mỗi xã chọn cho mình giống cây trồng phù hợp như lúa mùa, ngô đông, đậu tương, khoai, thuốc lá... Đối với kinh tế vườn, đã hình thành các trang trại trồng những loại cây có giá trị kinh tế cao như cam, quýt (xã Quang Thuận, Dương Phong); hồi, chè Tuyết Shan (xã Sĩ Bình, Vũ Muộn, Cao Sơn, Đôn Phong). Định hướng của Huyện ủy đã giúp cho sản xuất nông nghiệp của Bạch Thông đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 7,5%/năm, hệ số quay vòng đất nông nghiệp đạt 1,85 lần (năm 2004). Từ đó, sản lượng lương thực năm sau cao hơn năm trước với mức tăng bình quân gần 1.000 tấn/năm. Bình quân lương thực đạt trên 500 kg/người/năm.

Trong lâm nghiệp, Huyện ủy chủ trương đẩy mạnh giao đất, giao rừng đến từng hộ gia đình. Đến nay đã giao được 35.962 ha (đạt 81% diện tích đất lâm nghiệp). Việc này vừa góp phần xóa đói, giảm nghèo vừa giúp làm tốt công tác bảo vệ rừng. Những cây trồng có tính hàng hóa như hồi, chè tuyết, vầu, cây nguyên liệu giấy... đã thúc đẩy cho tiểu thủ công nghiệp phát triển. Trong Huyện đã xuất hiện những cơ sở sản xuất, chế biến, tạo thêm việc làm cho người lao động.

Về công nghiệp, TTCN, Huyện ủy Bạch Thông chỉ đạo tạo mọi điều kiện thuận lợi cho công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng... Huyện vận dụng linh hoạt cơ chế khuyến khích đầu tư đối với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để thu hút các nhà đầu tư vào xây dựng, phát triển công nghiệp trên địa bàn. Mảnh đất Bạch Thông tuy khô cằn sỏi đá, tài nguyên không dồi dào nhưng luôn mở lòng với các nhà đầu tư cho các khu mỏ quặng, luyện gang, gạch Tuy-nen, chế biến lâm sản... Đối với dịch vụ, Huyện ủy chủ trương khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng chợ trung tâm thị trấn, chợ trung tâm cụm xã, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, các hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn làm ăn có hiệu quả.

Về văn hóa - xã hội, Huyện ủy thường xuyên quan tâm phát triển giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa... 100% trường, lớp học được kiên cố hóa. Toàn Huyện không có trẻ em thất học, bỏ học. Đến 12-2004 Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS, phấn đấu hết năm 2005 hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Hoạt động y tế bảo đảm khám, chữa bệnh và nâng sức khỏe ban đầu cho nhân dân. 75% số hộ dân được sử dụng hệ thống cấp nước sinh hoạt; 90% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; 83% số hộ dân có máy thu thanh, 70% số hộ dân có máy thu hình. Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" phát triển rộng khắp toàn Huyện. Đến năm 2004 có 3.729 trong tổng số 6.946 hộ đạt gia đình văn hóa, 10 thôn đạt làng văn hóa, 40 thôn đạt khu dân cư tiên tiến xuất sắc. Trong phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của Huyện đến năm 2010, Huyện ủy đề ra mục tiêu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân từ 11 đến 13%/năm, tăng dần tỷ trọng công nghiệp, xây dựng cơ bản, đưa tỷ trọng dịch vụ chiếm 35% và tỷ trọng nông - lâm nghiệp chỉ còn 50%.

Với nhiều biện pháp đồng bộ, Đảng bộ và nhân dân Bạch Thông đã và đang từng bước xây dựng Đảng bộ vững mạnh, quê hương giàu đẹp, văn minh